

Số: 134/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 156/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026.

Căn cứ Điều 82, Điều 107, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 110/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (cũ), anh Phan D Minh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phan Hoài A, sinh ngày 22/02/2013 với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng. Nay các đương sự tự nguyện thỏa thuận thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Phan Hoài A từ 1.000.000 đồng/tháng lên 2.000.000 đồng/tháng do nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng của cháu tăng lên. Việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định tại các Điều 116, 117 và 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Thèn Thị Hoài T, sinh năm 1990; số CCCD 002190000429 cấp ngày 25/3/2021; địa chỉ: Thôn B, xã H, tỉnh Tuyên Quang (Nay là thôn T, xã H, tỉnh Tuyên Quang).

*Bị đơn:* Anh Phan Dùn M, sinh năm 1986; số CCCD 002086011050 cấp ngày 17/12/2021; địa chỉ: Ban chỉ huy quân sự xã X, tỉnh Tuyên Quang.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Thèn Thị Hoài T và anh Phàn D Minh thỏa thuận thống nhất thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Phàn Hoài A, sinh ngày 22/02/2013 (là người khuyết tật nặng) từ 1.000.000 đồng/tháng lên 2.000.000 đồng/tháng.

- Về thời điểm, phương thức thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Phàn D Minh cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 10 năm 2026, thực hiện định kỳ hàng tháng theo phương thức anh M là người chuyển tiền, chị T là người nhận tiền.

- Về thời hạn cấp dưỡng: Anh Phàn D Minh có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Phàn Hoài A cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Nội dung về mức cấp dưỡng nuôi con chung tại Quyết định số 110/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (cũ) được thay thế bằng nội dung của Quyết định này. Các nội dung khác của Quyết định số 110/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (cũ) không thay đổi và tiếp tục có hiệu lực thi hành.

- Về án phí: Chị Thèn Thị Hoài T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh Phàn D M được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 6 – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu HS-BP.

**THẨM PHÁN**

**Nông Thế Chiến**